

Bản án số: 15/2021/HS-ST  
Ngày: 22-4-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

**- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Văn Tuấn

*Thẩm phán:* Ông Nguyễn Thanh Tùng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Quách Minh Nhiên

Ông Hoàng Kim Bảng

Bà Lò Thị Khánh Quốc

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Minh Thêu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Duy Hiền - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 22 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 08/2021/TLHS - ST ngày 08 tháng 02 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 14/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Công T**, sinh ngày 12/10/1968 tại HN;

Nơi ĐKKTTT: thôn Lai Tảo, xã Bột Xuyên, huyện Mỹ Đ, Thành phố HN;  
Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tôn giáo: không.

Con ông: Nguyễn Công T2 và bà Nguyễn Thị Đ2 ( đều đã chết); Có vợ là Nguyễn Thị Th, sinh năm 1963; có 02 con lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1988. Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố HN xét xử và xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. (đã được xóa án tích)

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/10/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Vũ Duy Tôn - Văn phòng luật sư Vũ Duy Tôn thuộc đoàn Luật sư tỉnh Hòa Bình. Có mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Công T, sinh năm 1968, trú tại: thôn Lai Tảo, xã Bột Xuyên, huyện Mỹ Đ, Thành phố HN là đối tượng nghiện chất ma túy. Khoảng cuối tháng 9/2020 T đi làm thợ xây ở khu vực gần bến xe Yên Nghĩa có gặp và làm quen với một người đàn ông tên H, qua trao đổi nói chuyện H biết T nghiện chất ma túy nên H đã cho T sử dụng ma túy cùng với H, sau đó H bảo T “Chiều 04/10/2020 lên bến xe Yên Nghĩa gặp H để bàn chuyện làm ăn”, T đồng ý.

Khoảng 13 giờ ngày 04/10/2020 Nguyễn Công T một mình đón xe buýt từ nhà ra khu vực bến xe khách Yên Nghĩa để gặp H, khi đến nơi T nhìn thấy H đang đứng ở cổng bến xe khách Yên Nghĩa, H rủ T đi vào nhà vệ sinh khu vực bến xe để cùng nhau sử dụng ma túy (nguồn ma túy là của H). Sau khi sử dụng ma túy xong H bảo T đi vận chuyển ma túy từ Tân Lạc, Hòa Bình về bến xe Yên Nghĩa, Hà Nội cho H và H sẽ trả công cho T là 5.000.000 đồng, T đồng ý. Khoảng 15 giờ cùng ngày, H và Nguyễn Công T đón xe khách đi Hòa Bình, khi đi qua Dốc Cùn khoảng 30 km thì H và T xuống xe, H bảo T đứng đợi ở lề đường, còn H một mình đi bộ theo hướng Sơn La, khoảng 30 phút sau H điều khiển xe máy biển kiểm soát: 28G1-255.75 quay lại và bảo T điều khiển xe máy này về Hà Nội, sáng ngày hôm sau (tức ngày 05/10/2020) H sẽ gặp T ở khu vực bến xe Yên Nghĩa, Hà Nội để nhận lại chiếc xe máy và trả tiền công vận chuyển ma túy cho T là 5.000.000 đồng, T đồng ý. H còn dặn T là ma túy đã được H cất giấu trong mặt nạ xe máy và trong cốp xe máy, đồng thời H đưa cho T một giấy đăng ký xe máy. T cầm đăng ký xe rồi điều khiển chiếc xe máy BKS 28G1-255.75 bên trong có cất giấu ma túy đi về Hà Nội, còn H đi đâu thì T không rõ. Khi T điều khiển xe máy đi đến khu vực xã Cao Sơn, huyện Lương S, tỉnh Hòa B thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Tại kết luận giám định số: 319/KLGD-CAT-PC09 ngày 12/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa B kết luận:

- Chất bột dạng cục màu trắng trong xi lanh nhựa trong phong bì niêm phong gửi giám định có khối lượng 0,06g là ma túy, loại Heroin.

- Chất bột dạng cục màu trắng trong 02 gói ký hiệu Gói 1, Gói 2 trong hộp niêm phong có tổng khối lượng 485,07g. Chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M1. M2 gửi giám định là ma túy, loại Heroin.

- Chất dạng viên nén màu hồng trong gói ký hiệu Gói 3 trong hộp niêm phong có tổng khối lượng 1,74g; Chất dạng các viên nén hình trụ màu hồng ký hiệu M3 gửi giám định là ma túy, loại Methaphetamin.

Về vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ: Toàn bộ số ma túy; 01 điện thoại di động; 01 xe máy nhãn hiệu HONDA; 01 căn cước công dân; tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2.000.000 đồng.

Cáo trạng số 10/CT-VKS-P1 ngày 03/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa B truy tố bị cáo Nguyễn Công T về tội: Vận chuyển trái phép chất ma túy, theo điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa B giữ quyền công tố tại phiên tòa nêu tóm tắt nội dung vụ án và giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích, đánh giá hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Công T tù Chung thân. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa nêu quan điểm: Luật sư nhất trí với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo T khẩn khai báo ăn năn hối cải; bị cáo có thân nhân là người có công với Cách mạng, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Công T không bào chữa bổ sung và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ và quá trình thẩm tra tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình; Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Công T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra vụ án cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do hám lợi Nguyễn Công T đã nhận lời vận chuyển ma túy thuê với số lượng 485,13 gam Heroin và 1,74 gam Methaphetamin cho một người đàn ông tên H để lấy tiền công là 5.000.000 đồng. Người đàn ông tên H đã giao chiếc xe máy biển kiểm soát 28G1-255.75 có cất giấu ma túy trong xe, đồng thời bảo T điều khiển xe máy này về HN, hôm sau H sẽ nhận lại và trả tiền công vận chuyển cho T. T đồng ý và điều khiển xe máy có cất giấu ma túy đi về HN. Khi đi đến địa phận xã Cao Sơn, huyện Lương S, tỉnh Hòa B thì bị bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Hành vi của bị cáo đã phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh hòa Bình truy tố bị cáo Nguyễn Công T là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo*: Bị cáo Nguyễn Công T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo là người nghiện chất ma túy, bản thân nhận thức rõ việc Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến ma túy, song vì hám lợi và để phục vụ nhu cầu nghiện của bản thân bị cáo đã cố tình vận chuyển 486,87 gam ma túy để lấy 5.000.000

đồng tiền công. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bản thân bị cáo là người đã từng bị xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn cố tình thực hiện tội phạm về ma túy với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, cần phải có một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:*

- Bị cáo Nguyễn Công T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội chưa được hưởng lợi; bị cáo có thân nhân là người có công với cách mạng; có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

Xét lời bào chữa của Luật sư đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ được Hội đồng xét xử xem xét.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* xét điều kiện kinh tế của bị cáo là lao động tự do, công việc và thu nhập không ổn định, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật hình sự.

[6] *Đối với đối tượng liên quan:* Đối với người đàn ông tên H, theo lời khai của Nguyễn Công T thì H là người thuê T vận chuyển trái phép chất ma túy. Nhưng do căn cước lai lịch không rõ ràng, nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] *Về vật chứng:* Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ toàn bộ số ma túy, đây là chất cấm của Nhà nước cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, 01 căn cước công dân và số tiền 2.000.000 đồng là tiền của bị cáo không liên quan đến việc vận chuyển ma túy cần trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe máy BKS 28G1-255.75 do chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan điều tra tách lưu kho để xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T phạm tội: Vận chuyển trái phép chất ma túy.

**1. Về trách nhiệm hình sự:** Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/10/2020.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

\*. Tịch thu tiêu hủy:

1. 01 (một) hộp niêm phong dán kín còn nguyên vẹn. Một mặt dán chữ : “Tang vật còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định. Vụ: Nguyễn Công T, Sinh năm 1968- có hành vi phạm tội về ma túy, xảy ra ngày 04/10/2020, tại xóm Suối Bu, xã Cao Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Trên mép dán có chữ ký T phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ Thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình.*(nhiều dấu mờ nhòe không rõ nét)*.”

2. 01 (một) phong bì niêm phong dán kín còn nguyên vẹn. Một mặt có ghi: “MẪU GIÁM ĐỊNH MA TÚY. CBGD: Đỗ T Công. Số nhận giám định: 319 ngày 05 tháng 10 năm 2020 ; Số thông báo KLGD: 319 ngày 12 tháng 10 năm 2020; CQ trưng cầu: Cơ quan CSĐT công an huyện Lương Sơn Số : 164 ngày 05 tháng 10 năm 2020; Tên đối tượng: Nguyễn Công T; Tên mẫu 1: Heroine:số lượng: 03(phong bì: 0,03g: M1: 17,64g; M2: 15,47g); 3.Methamphetamine: Số lượng: 01(M3:0,20g)”. Tại mép dán có chữ ký của T phần tham gia niêm phong Trần Khánh Toàn, Đỗ T Công và dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình. *(nhiều dấu mờ nhòe không rõ nét)*.

\* Trả lại cho bị cáo:

1. 01 (một) điện thoại di động Oppo màu đen. Điện thoại đã cũ chày xước và qua sử dụng không tiến hành kiểm tra bộ phận chi tiết bên trong.

2. 01(một) thẻ căn cước công dân số: 001068001085 mang tên Nguyễn Công T.

3. 01(Một) Phong bì niêm phong còn nguyên vẹn. Một mặt đề chữ: “ Niêm phong 2.000.000đ(Hai triệu đồng) tiền đã qua giám định là vật chứng thu giữ của Nguyễn Công T trong vụ vận chuyển trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 04/10/2020 tại xóm suối Bu - Cao Sơn- Lương Sơn- Hòa Bình”. Trên mép dán có chữ ký T phần tham gia niêm phong cùng dấu tròn đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Hòa Bình.

*(Chi tiết vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 26/BB - GNVC ngày 13/4/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình)*

**3.Về án phí:** Bị cáo Nguyễn Công T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hòa Bình;
- CQ cảnh sát điều tra CA tỉnh Hòa Bình;
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình;
- Bộ chỉ huy quân sự Tỉnh HB;
- Bị cáo;
- Người tham gia TT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Tuấn**

